

Số: 72/2020/QĐST-HNGĐ

Cao Phong, ngày 16 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 82/2020/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2020, về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: **Lê Thu H** - Sinh năm: 1985

Bị đơn: **Lê Thanh H** - Sinh năm: 1974

Cùng trú tại: Đội Tây Phong - xã Tây Phong - huyện Cao Phong – Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 08 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 08 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thu H và anh Lê Thanh H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Lê Thu H và anh Lê Thanh H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Thỏa thuận giao các cháu Lê H V, sinh ngày 23/11/2007 và cháu Lê Duy Hu, sinh ngày 05/3/2010 cho chị Lê Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị H chưa yêu cầu anh H pH cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung:* Các đương sự tự thỏa thuận và đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận như sau:

Chị Lê Thu H và anh Lê Thanh H có những tài sản chung sau:

- Một mảnh đất thổ cư thửa số 193, tờ bản đồ số 16, địa chỉ tại Khu II, TT. Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình, diện tích 90m², theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 599347 do UBND huyện Cao Phong cấp ngày 05/8/2014 đứng tên bà Lê Thu H.

- Một sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AC 00004773019 ngày 07/6/2017 trị giá 200.000.000đ (Xác nhận số dư tại Chi nhánh Ngân Hàng Nông nghiệp huyện Cao Phong đến ngày 22/4/2020 là 227.697.600 đồng).

Chị Lê Thu H và anh Lê Thanh H thống nhất toàn bộ số tài sản trên để lại cho cháu Lê H Vân, sinh ngày 23/11/2007 và cháu Lê Duy Hiếu, sinh ngày 05/3/2010. *(Hiện nay Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 599347 và sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AC 00004773019 anh Lê Thanh H đang quản lý, sau khi Quyết định công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự có hiệu lực pháp luật anh H pH trả lại toàn bộ giấy tờ trên cho chị Lê Thu H quản lý cho các con)*

2.4. *Về án phí:* Chị Lê Thu H tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003861 ngày 17/8/2020 tại Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Cao Phong.

Trả lại cho chị Lê Thu H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Cao Phong theo biên lai số 0003861 ngày 17/8/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh HB;
- Chi cục THADS huyện CP;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân CP;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án. N

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà

